TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 06/03/2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Loan

2. Ông Huỳnh Mẫn Xuyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Ngày 06 tháng 03 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 787/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022, về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Việt T, sinh năm: 1985; Địa chỉ: ấp Thạnh M, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H (có mặt)

Bị đơn: Chị Lương Thị Mỹ C, sinh năm: 1981; Địa chỉ: ấp Hòa Đ, xã Hòa A, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 17/11/2022, các lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Việt T trình bày:

Anh T và chị Lương Thị Mỹ C làm lễ cưới và chung sống với nhau vào đầu năm 2019, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống đến tháng 6/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không quan tâm chăm sóc cho

nhau, từ đó dẫn đến mất hạnh phúc gia đình, vợ chồng cũng đã chính thức ly thân từ tháng 6/2019, đến nay không hàn gắn đoàn tụ được.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung; Về nợ chung: Không có.

Nay anh Nguyễn Việt T yêu cầu được ly hôn với chị Lương Thị Mỹ C; Về con chung: không có; Về tài sản chung và nợ chung: không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lương Thị Mỹ C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Lương Thị Mỹ C đã được Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Việt T và chị Lương Thị Mỹ C kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào tháng 01/2019 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tin yêu nhau, không thật sự quan tâm chăm sóc cho nhau, từ đó dẫn đến mất hạnh phúc và chính thức ly thân, trong suốt quá trình ly thân vợ chồng cũng không hàn gắn đoàn tụ được. Quá trình giải quyết vụ án chị C biết anh T xin ly hôn nhưng vẫn không đến Tòa án giải quyết. Từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T là phù hợp.

[3] Về con chung: đương sự khai không có.

[4] Về tài sản chung; Về nợ chung: không có, nên không xem xét giải quyết

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân gia đình; Các Điều 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Việt T và chị Lương Thị Mỹ C được ly hôn.

Về con chung: đương sự khai không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, nên không xem xét giải quyết

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: anh Nguyễn Việt T phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000818 ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Phụng Hiệp;
- THA h. Phụng Hiệp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Tiến Dũng